

### Phẩm 18: TU SỬA CÁC ĐỊA (1)

Lại nữa này Thiện Hiện, ông hỏi làm thế nào biết được Đại Bồ-tát phát tâm hướng đến Đại thừa. Đại Bồ-tát nào khi tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa từ địa này đến địa khác, thì bằng cách này sẽ biết Đại Bồ-tát phát tâm hướng đến Đại thừa.

Thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa từ địa này đến địa khác?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát biết tất cả pháp không từ đâu đến, cũng không đến đâu. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp không đi, không đến, không có nơi xuất phát, không có nơi hướng đến, vì các pháp đó không có biến hoại.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với nơi xuất phát, hướng đến không ý lại, không tư duy, tuy tu sửa nghiệp các địa nhưng không thấy địa ấy, đó là Đại Bồ-tát khi tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa từ địa này đến địa khác.

Thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa nghiệp các địa?

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi trụ Sơ địa nên khéo tu sửa mười thắng nghiệp. Những gì là mười?

1. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp tăng thêm ý vui thích, vì sự tướng lợi ích chẳng thể nắm bắt được.

2. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp tâm bình đẳng với tất cả hữu tình, tất cả hữu tình chẳng thể nắm bắt được.

3. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp bố thí, vì người cho, người nhận và vật cho chẳng thể nắm bắt được.

4. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp thân cận bạn lành, vì đối với các bạn lành không chấp trước.

5. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp cầu pháp, vì các pháp mong cầu chẳng thể nắm bắt được.

6. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp thường muốn xuất gia, vì xả bỏ gia đình chẳng thể nắm bắt được.

7. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp ưa thích thân Phật, vì nhân tốt theo nhau chẳng thể nắm bắt được.

8. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp xiển dương giáo pháp, vì pháp phân biệt chẳng thể nắm bắt được.

9. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp phá kiêu mạn, vì các pháp hưng thịnh chẳng thể nắm bắt được.

10. Dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp lời nói chân thật, vì tất cả ngôn ngữ chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ Sơ địa, nên khéo tu sửa mười thắng nghiệp này.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ hai, nên đối với tám pháp tư duy, tu tập làm cho mau được viên mãn. Những gì là tám?

1. Giới thanh tịnh.
2. Tri ân báo ân.
3. An trụ lực nhẫn nhục.
4. Thọ nhận nhiều hoan hỷ.
5. Không bỏ hữu tình.
6. Thường sinh lòng đại Bi.

7. Đối với các bậc Sư trưởng đem tâm tin tưởng, cung kính, phụng sự, cúng dường như phụng sự chư Phật.

8. Siêng năng mong cầu, tu tập pháp Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ hai, đối với tám pháp này nên tư duy, học tập làm cho mau được viên mãn.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ ba nên an trụ năm pháp. Những gì là năm?

1. Siêng năng mong cầu nghe nhiều thường không nhàm chán, đối với pháp được nghe không chấp văn tự.

2. Đem tâm không nhiễm thường hành pháp thí, tuy giáo hóa nhiều nhưng không tự cao.

3. Làm trang nghiêm cõi tịnh độ, gieo trồng các căn lành, tuy dùng để hồi hướng nhưng không tự cao.

4. Vì giáo hóa hữu tình, tuy không nhàm chán vô biên sinh tử nhưng không kiêu mạn, buông lung.

5. Tuy an trụ tầm quý nhưng không chấp trước.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ ba, nên luôn luôn an trụ năm pháp như vậy.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ tư, nên đối với mười pháp thọ trì không bỏ. Những gì là mười?

1. Sống vắng lặng thường không lìa bỏ.
2. Thường ưa thiếu dục.
3. Thường ưa biết đủ.
4. Thường lìa bỏ công đức Đổ-đa.
5. Đối với các học xứ thường không xả bỏ.
6. Đối với các dục lạc sinh lòng rất nhàm chán.
7. Thường ưa phát sinh tâm tương ứng với tịch diệt.
8. Xả bỏ tất cả vật.
9. Tâm không trầm trệ.
10. Đối với tất cả vật thường không luyến tiếc.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ tư, đối với mười pháp như vậy nên thọ trì, không xả bỏ.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ năm, nên xa lìa mười pháp. Những gì là mười?

1. Nên xa lìa nhà ở.
2. Nên xa lìa Bí-sô-ni.
3. Nên xa lìa nhà keo kiệt.
4. Nên xa lìa chúng hội tranh cãi, giận dữ.
5. Nên xa lìa việc khen mình chê người.
6. Nên xa lìa mười nghiệp bất thiện.
7. Nên xa lìa tặng thưởng ngạo mạn.
8. Nên xa lìa điên đảo.
9. Nên xa lìa do dự.
10. Nên xa lìa tham, sân, si.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ năm, nên luôn luôn xa lìa mười pháp như vậy.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ sáu, nên viên mãn sáu pháp. Những gì là sáu? Đó là sáu pháp Ba-la-mật-đa, tức là Bố thí cho đến Bát-nhã. Lại nên xa lìa sáu pháp. Những gì là sáu?

1. Tâm Thanh văn.
2. Tâm Độc giác.
3. Tâm nóng nảy.
4. Tâm không vui buồn bực khi thấy người hành khát đến.
5. Tâm ưu buồn, luyến tiếc khi xả bỏ vật sở hữu.

6. Tâm đối với người đến xin, tìm cách đối gạt.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ sáu, luôn luôn nên viên mãn sáu pháp nói trước và nên xa lìa sáu pháp nói sau.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ bảy, nên xa lìa hai mươi pháp. Những gì là hai mươi?

1. Nên xa lìa chấp ngã cho đến chấp cái thấy.
2. Nên xa lìa chấp đoạn.
3. Nên xa lìa chấp thường.
4. Nên xa lìa chấp tướng.
5. Nên xa lìa chấp kiến.
6. Nên xa lìa chấp danh sắc.
7. Nên xa lìa chấp uẩn.
8. Nên xa lìa chấp xứ.
9. Nên xa lìa chấp giới.
10. Nên xa lìa chấp đế.
11. Nên xa lìa chấp duyên khởi.
12. Nên xa lìa chấp đấm trước trong ba cõi.
13. Nên xa lìa chấp tất cả pháp.
14. Nên xa lìa chấp tất cả pháp như lý, bất như lý.
15. Nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc Phật.
16. Nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc pháp.
17. Nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc Tăng.
18. Nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc giới.
19. Nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc không.
20. Nên xa lìa nhàm chán, lo sợ tánh không.

Lại nên viên mãn hai mươi pháp. Những gì là hai mươi?

1. Nên viên mãn việc thông đạt Không.
2. Nên viên mãn việc chứng Vô tướng.
3. Nên viên mãn việc biết Vô ngại.
4. Nên viên mãn ba luân thanh tịnh.
5. Nên viên mãn việc thương xót hữu tình và đối với hữu tình không chấp trước.

6. Nên viên mãn việc thấy tất cả pháp bình đẳng và đối với điều này không chấp trước.

7. Nên viên mãn thấy tất cả hữu tình bình đẳng và đối với điều này không chấp trước.

8. Nên viên mãn sự thông đạt nghĩa lý chân thật và ở trong đó không chấp trước.

9. Nên viên mãn trí Vô sinh nhẫn.

10. Nên viên mãn việc thuyết tất cả pháp nghĩa lý nhất tướng.

11. Nên viên mãn việc diệt trừ phân biệt.

12. Nên viên mãn việc xa lìa các tướng.

13. Nên viên mãn việc xa lìa các kiến.

14. Nên viên mãn việc xa lìa phiền não.

15. Nên viên mãn địa chỉ quán.

16. Nên viên mãn việc điều phục tâm tánh.

17. Nên viên mãn tịch tĩnh tâm tánh.

18. Nên viên mãn trí tánh vô ngại.

19. Nên viên mãn việc không có ái nhiễm.

20. Nên viên mãn việc tùy theo ý muốn đến các cõi Phật, ở trong chúng hội Phật tự hiện thân mình.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ bảy, luôn luôn nên xa lìa hai mươi pháp nói trước và nên viên mãn hai mươi pháp nói sau.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ tám, nên viên mãn bốn pháp. Những gì là bốn?

1. Nên viên mãn hiểu rõ tâm hành của tất cả hữu tình.

2. Nên viên mãn các thần thông tự tại.

### *3. NÊN VIÊN MÃN VIỆC THẤY CÁC CÕI PHẬT VÀ NHƯ CÁI THẤY CỦA*

## MÌNH MÀ TỰ TRẠNG NGHIÊM CÁC CÔI PHẬT.

4. Nên viên mãn việc phụng sự, cúng dường chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai, quán sát như thật.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ tám, đối với bốn pháp này nên cố gắng viên mãn.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ chín, nên viên mãn bốn pháp. Những gì là bốn?

1. Nên viên mãn trí căn thẳng liệt.
2. Nên viên mãn nghiêm tịnh cõi Phật.
3. Nên viên mãn đấng trì như huyễn, thường nhập các định.
4. Nên viên mãn việc tùy theo căn lành của các hữu tình đã thuần熟 nên vào các cõi tự hiện thân hóa sinh.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ chín, đối với bốn pháp này nên cố gắng viên mãn.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ mười, nên viên mãn mười hai pháp. Những gì là mười hai?

1. Nên viên mãn việc nhiếp thọ đại nguyện ở vô biên xứ sở, đại nguyện tùy theo sở nguyện đều làm cho chứng đắc.

2. Nên viên mãn trí tuệ âm thanh tùy theo các chúng Trời, Rồng và Dược-xoa khác nhau...

3. Nên viên mãn việc biện thuyết vô ngại.
4. Nên viên mãn việc vào thai đầy đủ.
5. Nên viên mãn việc ra đời đầy đủ.
6. Nên viên mãn gia tộc đầy đủ.
7. Nên viên mãn dòng họ đầy đủ.
8. Nên viên mãn quyến thuộc đầy đủ.
9. Nên viên mãn sinh thân đầy đủ.
10. Nên viên mãn xuất gia đầy đủ.
11. Nên viên mãn trang nghiêm cõi Bồ-đề đầy đủ.
12. Nên viên mãn tất cả công đức thành tựu đầy đủ.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ mười nên

cố gắng viên mãn mười hai pháp này.

Này Thiện Hiện, ông nên biết, Đại Bồ-tát nào an trụ địa Thứ mười rồi, nên nói không khác chư Như Lai.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp tăng thêm ý vui thích?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dùng tác ý tương ưng với trí Nhất thiết trí, tu tập tất cả căn lành thù thắng. Đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp tăng thêm ý vui thích.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp tâm bình đẳng đối với tất cả hữu tình?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dùng tác ý tương ưng với trí Nhất thiết trí phát khởi bốn Vô lượng tâm Từ, Bi, Hỷ, Xả, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp tâm bình đẳng với tất cả hữu tình.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp bố thí?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả hữu tình thực hành bố thí không phân biệt, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp bố thí.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp thân cận bạn lành?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thấy các bạn lành khuyến hóa hữu tình làm cho họ tu tập trí Nhất thiết trí, lại thân cận, cung kính, cúng dường, tôn trọng, tán thán, thưa hỏi, lãnh thọ chánh pháp ngày đêm phụng sự tâm không mệt mỏi biếng nhác, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp thân cận bạn lành.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp cầu pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đem tác ý tương ưng với trí Nhất thiết trí, siêng năng mong cầu Chánh pháp vô thượng của Như Lai, không rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác..., đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp cầu pháp.

Thế nào Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp thường ưa xuất gia?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả nơi ở thường

nhàm chán nhà ở ồn ào, phức tạp, khó chịu giống như lao ngục, thường thích Phật pháp thanh tịnh, xuất gia tịch tĩnh vô vi như hư không, không chướng ngại, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp thường ưa xuất gia.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp ưa thích thân Phật?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào một khi trông thấy hình tướng Phật rồi cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí hoàn toàn không bỏ tác ý niệm Phật, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp ưa thích thân Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp xiển dương giáo pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi Phật còn tại thế và sau khi Niết-bàn vì các hữu tình, xiển dương giáo pháp đầu, giữa, sau đều thiện, văn nghĩa xảo diệu, thuần nhất, viên mãn, thanh bạch, phạm hạnh, nghĩa là từ Khế kinh cho đến Luận nghị, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp xiển dương giáo pháp.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp phá bỏ kiêu mạn?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thường ôm lòng kính nhường, điều phục tâm kiêu mạn, do đó không sinh vào dòng họ thấp hèn, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp phá bỏ kiêu mạn.

Thế nào là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp nói lời chân thật?

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu Đại Bồ-tát nào nói đúng theo hiểu biết của mình, lời nói, hành động hợp nhau, đó là Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện tu sửa nghiệp nói lời chân thật.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ Sơ địa nên khéo tu sửa mười thắng nghiệp này.

Thế nào là Đại Bồ-tát giới thanh tịnh?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào không phát sinh tác ý Thanh văn, Độc giác và các điều phá giới khác làm chướng ngại pháp Bồ-đề, đó là Đại Bồ-tát giới thanh tịnh.

Thế nào là Đại Bồ-tát tri ân báo ân?



Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi thực hành hạnh thù thắng của Bồ-tát, chịu ân nhỏ của người còn phải báo đáp nhiều, huống chi là ân lớn mà không báo đáp, đó là Đại Bồ-tát tri ân báo ân.

Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ sức nhẫn nhục?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào giả sử tất cả hữu tình đều làm hại mà có thể đối với họ không có tâm giận dữ làm hại, đó là Đại Bồ-tát an trụ lực nhẫn nhục.

Thế nào là Đại Bồ-tát được sự rất hoan hỷ thù thắng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thấy các hữu tình thực hành ba thừa, được thành tựu rồi, tâm rất vui mừng, đó là Đại Bồ-tát được sự rất hoan hỷ thù thắng.

Thế nào là Đại Bồ-tát không xả bỏ hữu tình?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào muốn cứu giúp khắp tất cả hữu tình, đó là Đại Bồ-tát không bỏ hữu tình.

Thế nào là Đại Bồ-tát phát lòng đại Bi?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi thực hành các hạnh thù thắng của Bồ-tát thường nghĩ như vậy: “Ta làm lợi ích cho tất cả hữu tình, giả sử trải qua vô lượng, vô số kiếp như hằng hà sa ở trong địa ngục lớn chịu các khổ nặng, hoặc bị đốt, hoặc bị nấu, hoặc bị mổ, hoặc bị xẻ, hoặc bị đâm, hoặc bị treo, hoặc bị xay, hoặc bị giã chịu vô lượng các khổ như vậy, cho đến làm cho các loài hữu tình kia nường vào Phật thừa mà viên tịch; tất cả cõi hữu tình như vậy cùng tận nhưng tâm đại Bi của Ta cũng không lười bỏ”, đó là Đại Bồ-tát thường phát lòng đại Bi.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với các bậc Sư trưởng đem lòng tin tưởng cung kính thăm hỏi phụng sự cúng dường như là phụng sự chư Phật?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào vì mong cầu quả vị Giác ngộ cao tốt nên cung kính hiếu thuận với Sư trưởng không luyến tiếc, đó là Đại Bồ-tát đối với các bậc Sư trưởng đem lòng tin tưởng cung kính thăm hỏi phụng sự cúng dường như phụng sự chư Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát siêng năng mong cầu tu tập pháp Ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả Ba-la-mật-đa chuyên tâm cầu học, không nghĩ đến các việc khác, đó là Đại Bồ-tát

siêng năng mong cầu tu tập pháp Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ hai, đối với tám pháp này nên suy nghĩ, học tập làm cho mau viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát siêng năng mong cầu nghe nhiều, thường không nhàm chán đối với pháp đã nghe không chấp văn tự?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nỗ lực tinh tấn suy nghĩ như vậy: “Hoặc ở cõi Phật này hoặc ở mười phương thế giới, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết giảng chánh pháp, ta nên lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tu học vì rốt ráo làm cho không thiếu sót mà ở trong chánh pháp đó không chấp văn tự”, đó là Đại Bồ-tát siêng năng, mong cầu nghe nhiều, thường không nhàm chán, đối với pháp đã nghe, không chấp văn tự.

Thế nào là Đại Bồ-tát đem tâm không nhiễm thường hành pháp thí, tuy giáo hóa nhiều nhưng không tự cao?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào giảng thuyết chánh pháp cho các hữu tình mà còn không đem căn lành này hồi hướng quả Bồ-đề cho mình, hướng là mong cầu việc khác, tuy giáo hóa nhiều nhưng không tự thị, đó là Đại Bồ-tát đem tâm không nhiễm thường hành pháp thí, tuy giáo hóa nhiều nhưng không tự cao.

Thế nào là Đại Bồ-tát làm trang nghiêm cõi tịnh độ, gieo trồng các căn lành, tuy có hồi hướng nhưng không tự cao?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dũng mãnh tinh tấn tu tập các căn lành, vì muốn làm trang nghiêm các cõi Phật và làm thanh tịnh tâm mình và người, tuy làm việc này nhưng không tự cao, đó là Đại Bồ-tát làm trang nghiêm cõi tịnh độ, gieo trồng các căn lành, tuy có hồi hướng nhưng không tự cao.

Thế nào là Đại Bồ-tát giáo hóa hữu tình, tuy không nhàm chán, vô biên sinh tử nhưng không kiêu mạn, buông lung?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào vì muốn giáo hóa tất cả hữu tình, gieo trồng các căn lành, làm nghiêm tịnh cõi Phật cho đến chưa viên mãn trí Nhất thiết trí, tuy chịu vô biên khổ nhọc sinh tử, nhưng không nhàm chán, cũng không tự cao, đó là Đại Bồ-tát giáo hóa hữu tình, tuy không nhàm chán vô biên sinh tử nhưng không kiêu mạn, buông lung.

Thế nào là Đại Bồ-tát tuy an trụ tầm quý mà không chấp

trước?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào chuyên mong cầu quả Vô thượng Bồ-đề, vì có tâm quý nên hoàn toàn không bao giờ phát sinh tác ý về Thanh văn, Độc giác, mà ở trong đó cũng không chấp trước, đó là Đại Bồ-tát tuy an trụ tâm quý mà không chấp trước.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ ba nên thường an trụ năm pháp như vậy.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 416

#### Phẩm 18: TU SỬA CÁC ĐỊA (2)

Thế nào là Đại Bồ-tát thường sống và không xa lìa nơi vắng vẻ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào siêng năng mong cầu Vô thượng Chánh giác, vượt qua các quả vị Thanh văn, Độc giác, đó là Đại Bồ-tát thường sống và không xa lìa nơi vắng vẻ.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường ưa thiếu dục?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào mà quả Bồ-đề còn không mong cầu cho mình hưởng là mong cầu việc thế gian và Nhị thừa, đó là Đại Bồ-tát thường ưa thiếu dục.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường ưa vui biết đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào chỉ vì chứng đắc trí Nhất thiết trí nên đối với việc khác không có chấp trước, đó là Đại Bồ-tát thường ưa vui biết đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường không xa lìa công đức Đổ-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thường đối với giáo pháp thâm sâu phát lòng nhẫn nại quán sát kỹ, đó là Đại Bồ-tát thường không xa lìa công đức Đổ-đa.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với các học xứ thường không xả bỏ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với các học xứ giữ gìn vững chắc không rời bỏ, đó là Đại Bồ-tát đối với các học xứ thường không xả bỏ.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với các dục lạc sinh lòng nhàm chán xa lìa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với các dục lạc ngon ngọt không sinh tâm ham muốn, đó là Đại Bồ-tát đối với các dục lạc sinh lòng nhàm chán xa lìa.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường ưa phát sinh tâm tương ứng với tịch diệt?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào biết tất cả pháp không hề phát sinh, đó là Đại Bồ-tát thường ưa phát sinh tâm tương ứng với tịch diệt.

Thế nào là Đại Bồ-tát xả bỏ tất cả vật?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với các pháp trong, ngoài đều không lãnh thọ, đó là Đại Bồ-tát xả bỏ tất cả vật.

Thế nào là Đại Bồ-tát tâm không trầm trệ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với các cảnh được duyên không sinh tâm, đó là Đại Bồ-tát tâm không trầm trệ.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với tất cả vật thường không luyến tiếc?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả việc đều không nghĩ tưởng, đó là Đại Bồ-tát đối với tất cả vật thường không luyến tiếc.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ tư, đối với mười pháp như vậy nên thọ trì không xả bỏ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà ở?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào ở các cõi Phật sinh nơi nào cũng thường ưa xuất gia, cạo bỏ râu tóc, thọ trì pháp phục, làm Sa-môn, đó là Đại Bồ-tát xa lìa nhà ở?

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa Bí-sô-ni?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thường nên xa lìa các Bí-sô-ni không ở chung dù trong khoảnh khắc, đối với họ cũng không sinh tâm khác, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa Bí-sô-ni.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà bồn sên?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào suy nghĩ như vậy: “Ta nên thường làm lợi ích an lạc lâu dài cho tất cả hữu tình. Nay hữu tình này nhờ phước lực của mình cảm hóa được nhà thí chủ hảo tâm như vậy nên ta ở trong đó không nên bồn sên, ganh tị.” Suy nghĩ rồi, xa lìa nhà bồn sên, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà bồn sên.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chúng hội, tranh cãi giận dữ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào suy nghĩ như vậy: “Nếu ở chúng hội, trong đó nếu có Thanh văn, Độc giác hoặc nói pháp yếu tương ưng với Nhị thừa sẽ làm cho ta thoái tâm đại Bồ-đề. Vì thế quyết định nên xa lìa chúng hội.” Lại suy nghĩ như vậy: “Những kẻ tranh cãi giận dữ có thể làm cho các hữu tình sinh lòng sân giận làm hại, tạo các nghiệp ác bất thiện, như thế còn trái với đường thiện hướng là đại Bồ-đề.” Vì thế quyết định nên xa lìa tranh cãi giận dữ, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chúng hội tranh cãi, giận dữ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa việc khen mình, chê người?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào vì không thấy có các pháp trong, ngoài nên xa lìa việc khen mình, chê người, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa khen mình, chê người.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa mười nẻo nghiệp bất thiện?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào suy nghĩ như vậy: “Mười nẻo nghiệp bất thiện như vậy còn có thể chướng ngại con đường thiện trời, người, hưởng là đối với Thánh đạo và đại Bồ-đề mà không làm chướng ngại. Vì thế đối với điều đó, ta quyết định phải xa lìa.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa mười nẻo nghiệp bất thiện.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa ngạo mạn tăng thượng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào không thấy có pháp nào có thể phát sinh ngạo mạn này nên xa lìa, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa ngạo mạn tăng thượng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa điên đảo?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán các việc điên đảo đều chẳng thể nắm bắt được, vì thế quyết định xa lìa điên đảo, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa điên đảo.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa do dự?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán các việc do dự đều chẳng thể nắm bắt được, vì thế quyết định xa lìa do dự, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa do dự.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tham, sân, si?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào hoàn toàn không thấy có việc tham, sân, si phải xa lìa ba pháp như vậy, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tham, sân, si.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ năm, nên thường xa lìa mười pháp như vậy.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa, thì vượt qua các địa Thanh văn, Độc giác. Lại an trụ sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà Phật và Nhị thừa có thể vượt qua bờ kia, biết năm pháp. Những gì là năm?

1. Quá khứ.
2. Vị lai.
3. Hiện tại.

4. Bất khả thuyết.

## 5. VÔ VI.

Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Thanh văn?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: “Tâm các Thanh văn chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì nhàm chán sinh tử.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Thanh văn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Độc giác?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: “Tâm các Độc giác chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì ưa Niết-bàn.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Độc giác.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm nóng nảy?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: “Tâm nóng nảy này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì sợ sinh tử.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm nóng nảy.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm sầu lo không vui khi thấy người đến xin?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: “Tâm sầu lo này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì trái với từ bi.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm sầu lo không vui khi thấy người đến xin.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm ưu sầu, hối tiếc khi xả bỏ vật sở hữu?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: “Tâm hối tiếc này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì trái với bản nguyện, nghĩa là khi mới phát tâm Bồ-đề, ta nguyện rằng: “Các vật sở hữu của ta bố thí cho người đến xin đầy đủ theo ý muốn của họ. Như vậy sao hôm nay bố thí rồi lại hối tiếc.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm ưu buồn, hối tiếc khi xả bỏ vật sở hữu.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm tìm cách đối gạt khi người đến xin?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: “Tâm đối gạt này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì trái với thệ nguyện của mình. Nghĩa là khi mới phát tâm Bồ-đề ta thệ nguyện như vậy: “Phàm những vật sở hữu của ta bố thí cho người đến xin đầy đủ theo ý muốn của họ. Như vậy sao hôm nay lại đối gạt họ.” Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm tìm cách đối gạt khi người đến xin.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ sáu thường phải viên mãn sáu pháp nói trước và phải xa lìa sáu pháp nói sau.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp ngã cho đến chấp cái thấy?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán ngã cho đến cái thấy rất ráo chẳng có chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp ngã cho đến chấp cái thấy.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đoạn?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán nghĩa tất cả pháp rốt ráo không sinh, không đoạn diệt, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đoạn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp thường?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh tất cả pháp đã không sinh, là ý nghĩa vô thường, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp thường.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tướng tướng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán các hoặc như tham... đều không sở hữu, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tướng tướng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào không thấy có tánh các kiến chấp, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp danh sắc?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh danh sắc đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp danh sắc.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp uẩn?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh các uẩn đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp uẩn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp xứ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh các xứ đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp xứ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp giới?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh các giới đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp giới.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đế?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh các đế đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đế.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp duyên khởi?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh duyên khởi đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp duyên khởi.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp vương mặc vào ba cõi?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh ba cõi đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp vương mặc vào ba cõi.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh các pháp đều như hư không chẳng thể nắm bắt được, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp như lý bất như lý?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tánh các pháp đều chẳng thể nắm bắt được, không có như lý, bất như lý, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp như lý bất như lý.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Phật?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào biết kiến chấp lệ thuộc vào Phật không được thấy Phật, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào biết pháp tánh chân thật không thể thấy, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Pháp.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Tăng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào biết chúng hòa hợp là vô tướng, vô vi không thể thấy, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Tăng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc giới?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào biết tánh tội phước đều chẳng có, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc giới.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc không?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán các pháp không đều không sở hữu không thể thấy, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc không.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa việc chán sợ tánh không?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào quán tự tánh tất cả pháp đều không chẳng phải không cùng với không có sự chống trái nhau và hại nhau nên việc chán sợ, đều chẳng thể nắm bắt được. Do pháp không này không nên chán sợ, đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chán sợ tánh không.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thông đạt Không?

Này Thiện Hiện, các Bồ-tát nào biết tự tướng tất cả pháp đều không, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thông đạt Không.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc chứng Vô tướng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào không tư duy tất cả tướng, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc chứng Vô tướng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc biết Vô nguyện?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với pháp trí ba cõi đều không sinh, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc biết Vô nguyện.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn ba luân thanh tịnh?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đầy đủ mười nỗ nghiệp thiện thanh tịnh, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn ba luân thanh tịnh.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn lòng thương xót hữu tình và đối với hữu tình không có chấp trước?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đã có lòng đại Bi và làm trang nghiêm cõi tịnh độ đều không chấp trước, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn lòng thương xót hữu tình và đối với hữu tình không có chấp trước.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thấy tất cả pháp bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả pháp không tăng, không giảm mà không chấp trước, đó là Đại Bồ-tát viên mãn việc thấy tất cả pháp bình đẳng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thấy tất cả hữu tình bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với các hữu tình không tăng, không giảm đều không chấp trước, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thấy tất cả hữu tình bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thông đạt nghĩa lý chân thật và ở trong đó không có chấp trước?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với nghĩa lý chân thật của tất cả pháp, tuy như thật thông đạt nhưng không có gì thông đạt, hoàn toàn không chấp trước, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thông đạt nghĩa lý chân thật và ở trong đó không có chấp trước.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí Vô sinh nhẫn?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào nhẫn tất cả pháp, không sinh, không diệt, không tạo tác và biết danh sắc rốt ráo không sinh, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí Vô sinh nhẫn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thuyết nghĩa lý một tướng của tất cả pháp?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả pháp thực hành tướng không hai, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thuyết nghĩa lý một tướng của tất cả pháp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc diệt trừ phân biệt?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đối với tất cả pháp không sinh phân biệt, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc diệt trừ phân biệt.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc xa lìa các tướng?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào xa lìa tướng lớn nhỏ và vô lượng, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc xa lìa các tướng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc xa lìa các kiến?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào xa lìa kiến chấp về địa vị Thanh văn, Độc giác, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc xa lìa các kiến.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc xa lìa phiền não?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào xả bỏ tất cả tập khí phiền não hữu lậu tương tục, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc xa lìa phiền não.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn địa chỉ quán?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tu trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tướng, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn địa chỉ quán.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc điều phục tâm tánh?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào không chấp trước ba cõi, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc điều phục tâm tánh.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tâm tánh tịch tĩnh?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khéo thu nhiếp sáu căn, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tâm tánh tịch tĩnh.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tánh trí vô ngại?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tu đắc Phật nhãn, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tánh trí vô ngại.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc không có ái nhiễm?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào xả bỏ sáu xứ, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn không có ái nhiễm.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc tùy theo ý muốn đến các cõi Phật, ở trong chúng hội của Phật, tự hiện thân mình?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tu các thần thông thù thắng đến các cõi Phật, phụng sự, cúng dường chư Phật Thế Tôn, thỉnh chuyển pháp luân độ các loài hữu tình, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc tùy theo ý muốn đến các cõi Phật, ở trong chúng hội Phật tự hiện thân mình.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ bảy thường phải xa lìa hai mươi pháp trước và phải viên mãn hai mươi pháp sau.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc hiểu rõ tâm hạnh của tất cả hữu tình?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dùng trí nhất tâm như thật biết khắp tất cả tâm và

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm sở của hữu tình, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc hiểu rõ tâm hạnh của tất cả hữu tình.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn các thần thông du hóa tự tại?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dùng các loại thần thông du hóa tự tại vì muốn thân cận cúng dường Phật, nên từ cõi Phật này đến cõi Phật kia mà có thể không sinh tưởng đến cõi Phật, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn các thần thông du hóa tự tại.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thấy các cõi Phật rồi như chỗ thấy của mình mà tự làm nghiêm tịnh các cõi Phật?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào an trụ một cõi Phật mà có thể thấy vô biên cõi Phật trong mười phương, cũng có thể thị hiện ở cõi Phật đó mà không khi nào sinh tưởng các cõi Phật, lại vì giáo hóa các hữu tình, nên hiện ở khắp thế giới ba lần ngàn làm Chuyển luân vương để tự trang nghiêm, cũng có thể xả bỏ mà không chấp trước, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc thấy các cõi Phật như chỗ thấy của mình mà tự làm nghiêm tịnh các cõi Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc cúng dường phụng sự chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai như thật quán sát?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình đối với nghĩa lý giáo pháp như thật phân biệt, như vậy gọi là đem pháp cúng dường, phụng sự chư Phật, lại quán sát kỹ pháp thân chư Phật, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc cúng dường phụng sự chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai như thật quán sát.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ tám, đối với bốn pháp này nên siêng năng viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí căn thắng liệt?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào an trụ mười lực của Phật, như thật biết rõ các căn thắng, liệt của tất cả hữu tình, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí căn thắng liệt.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc làm nghiêm tịnh cõi Phật?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dùng vô sở đắc làm phương tiện để nghiêm tịnh tâm hạnh của tất cả hữu tình, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc làm nghiêm tịnh cõi Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn các đẳng trì như huyễn thường nhập các định?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào an trụ đẳng trì này, tuy có thể thành tựu tất cả sự nghiệp nhưng tâm đối với pháp hoàn toàn không lay chuyển, lại tu tập đẳng trì rất thành thực nên không tác động thêm lại thường hiện tiền, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn các đẳng trì như huyễn thường nhập các định.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc tùy theo căn lành đã thành thực của các hữu tình tự hóa sinh vào các cõi?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào vì muốn giáo hóa các loài hữu tình, tùy theo căn lành thù thắng mà vào các cõi tự hiện thọ sinh, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc tùy theo căn lành đã thành thực của các hữu tình tự hóa sinh vào các cõi.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ chín, đối với bốn pháp này nên siêng năng viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc nhiếp thọ đại nguyện của vô biên xứ sở và tùy lòng nguyện cầu đều làm cho chứng đắc?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đã tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa cực kỳ viên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mãn rồi, hoặc làm nghiêm tịnh các cõi Phật, hoặc giáo hóa các loài hữu tình, tùy lòng nguyện cầu đều có thể chứng đắc, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn nhiếp thọ đại nguyện của vô biên xứ sở, tùy lòng nguyện cầu đều làm cho chứng đắc.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí tuệ âm thanh theo các loài khác nhau: Trời, Rồng, Dược-xoa...?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tu tập Từ vô ngại giải thù thắng có thể hiểu biết rõ ngôn ngữ âm thanh khác nhau của Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân..., đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí tuệ âm thanh theo các loài khác nhau như Trời, Rồng, Dược-xoa...

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn Biện thuyết vô ngại?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tu tập Biện vô ngại giải thù thắng có thể giảng thuyết vô tận cho các hữu tình, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn Biện thuyết vô ngại.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc nhập thai đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tuy đối với tất cả nơi sinh thật ra thường hóa sinh nhưng vì làm lợi ích cho hữu tình nên hiện vào trong thai tạng đầy đủ vô biên các việc thù thắng, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn vào thai đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc sinh ra đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi ra khỏi bào thai thị hiện đủ các việc hy hữu, thù thắng, làm cho các hữu tình trông thấy đều vui vẻ, được lợi ích, an lạc lớn, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn việc sinh ra đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn gia tộc đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào hoặc sinh trong gia tộc lớn dòng Sát-đế-lợi, hoặc sinh trong gia tộc lớn dòng Bà-la-môn, cha mẹ chân tịnh, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn gia tộc viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn chủng tánh đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào ở đời quá khứ thường sinh trong dòng họ các Đại Bồ-tát, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn chủng tánh đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn quyến thuộc đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thường dùng vô lượng, vô số chúng Đại Bồ-tát để làm quyến thuộc, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn quyến thuộc đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn sinh thân đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi mới sinh ra, thân mình đầy đủ tất cả tướng hảo, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp vô biên thế giới chư Phật, cũng làm cho các thế giới ấy biến động sáu cách, hữu tình nào gặp được đều có lợi ích, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn sinh thân đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn xuất gia đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào khi xuất gia, vô lượng, vô số trăm ngàn ức triệu chúng vây quanh, tôn trọng, khen ngợi, đi đến đạo tràng, cắt bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, thọ trì ứng khí, hưởng dẫn vô lượng, vô biên hữu tình làm cho họ nương vào ba thừa để hưởng đến viên tịch, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn xuất gia đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trang nghiêm cõi Bồ-đề đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào mà căn lành thù thắng, nguyện lực rộng lớn nên cảm ứng được cõi Bồ-đề lớn như vậy: cộng làm bằng ngọc phệ-lưu-ly, gốc bằng vàng ròng, nhánh, lá, hoa, quả đều làm bằng bảy báu tuyệt đẹp, cây ấy cao rộng lớn trùm khắp ba ngàn đại thiên cõi Phật, ánh sáng chiếu soi khắp hằng hà sa số thế giới chư

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật trong mười phương, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trang nghiêm cội Bồ-đề đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tất cả công đức thành tựu đầy đủ?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào đầy đủ phước tuệ, tư lương thù thắng, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cội Phật, đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tất cả công đức, thành tựu đầy đủ.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi an trụ địa Thứ mười, nên siêng năng viên mãn mười hai pháp này.

Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ địa Thứ mười rồi nói không khác với chư Như Lai?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này đã viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến đã viên mãn mười tám pháp Phật bất cộng đầy đủ trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tướng, hoặc đoạn hẳn tất cả tập khí phiền não tương tục của phiền não rồi an trụ Phật địa. Do đó nên nói: “Đại Bồ-tát nào đã an trụ địa Thứ mười, thì nói không khác với chư Như Lai.”

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát an trụ địa Thứ mười, hướng đến địa Như Lai?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này với phương tiện thiện xảo, thực hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, bốn Niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, vượt qua bậc Tịnh quán, bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác và bậc Bồ-tát. Lại có thể đoạn hẳn tất cả tập khí phiền não tương tục, thành tựu bậc Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, an trụ địa Như Lai.

Này Thiện Hiện, như vậy là Đại Bồ-tát an trụ địa Thứ mười, hướng đến địa Như Lai.

Này Thiện Hiện nên biết, như thế là Đại Bồ-tát phát tâm hướng đến Đại thừa.